TRƯỜNG ĐH KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆ

TRUNG TÂM THỰC NGHIỆM

Môn học: **WSH301**

Thực tập cơ sở **Sinh viên ngành Cơ, Điện, Điện tử**

BẢNG ĐIỂM THỰC TẬP

TRUNG TÂM THỰC NGHIỆM

Học kỳ I năm học 2016-2017

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MĐ	ĐT	Trung Bình	Xét
1	DTK1151010169	Phạm Văn	Bình	29/08/92	8	6	8	7	5	7	8	7	8	8	6	6	**7.0**	Đạt
2	DTK0951030298	Đặng Quốc	Chiến	10/11/1990	6	5	3	7	3	6	3	6	10	9	7	8	**6.7**	Đạt
3	DTK0951020082	Đậu Huy	Đồng	7/7/1991	6	3	5	8	6	7	7	8	7	5	8	4	**6.1**	Đạt
4	DTK1151010273	Nguyễn Lăng	Đức	27/09/93	8	6	6	5	5	5	6	6	6	6	5	6	**5.8**	Đạt
5	DTK1151030283	Nguyễn Việt	Đức	11/5/1993	8	8	6	7	6	5	7	7	9	7	6	5	**6.8**	Đạt
6	DTK0951030086	Lê Xuân	Dương	24/03/91	7	8	5	7	3	8	6	8	9	7	6	4	**6.5**	Đạt
7	DTK1151010557	Hoàng Tuấn	Hải	22/08/93	6	8	3	6	3	5	7	7	5	8	6	5	**5.8**	Đạt
8	DTK1151020012	Trần Thanh	Hải	3/9/1993	5	4	5	7	5	7	8	7	6	7	6	5	**6.0**	Đạt
9	DTK1151030035	Vũ Tiến	Mạnh	5/3/1993	7	8	6	6	7	7	6	7	7	6	5	8	**6.6**	Đạt
10	DTK1051010911	Nguyễn Thành	Nam	22/09/92	Chuyển W304												**6.7**	Đạt
11	DTK1051020293	Hà Duy	Phương	2/12/1992	7	6	6	7	6	4	7	7	6	5	8	6	**6.3**	Đạt
12	DTK0951010137	Nguyễn Thế	Tân	20/10/91	7	8	7	6	6	6	7	7	9	9	7	9	**7.6**	Đạt
13	DTK1051020329	Nguyễn Tuấn	Vũ	10/10/1992	7	7	4	6	6	6	7	7	8	7	6	6	**6.5**	Đạt
14	DTK1151020166	Nguyễn Anh	Tuấn	16/09/92	6	7	8	6	5	6	7	8	7	5	8	6	**6.6**	Đạt

Ấn định danh sách: 14 SV